

HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: _____

Gói thầu: _____ [ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: _____ [ghi tên dự án]

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số;

Căn cứ Luật Đấu thầu số;

Căn cứ Luật Xây dựng số;

Căn cứ Nghị định số;

Căn cứ⁽²⁾ _____

Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] và thông báo trúng thầu số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của Bên mời thầu;

Căn cứ văn bản số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc thông báo chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư: [ghi tên Chủ đầu tư]

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Nhà thầu⁽³⁾ (sau đây gọi là Bên B)

Tên Nhà thầu: [ghi tên nhà thầu được lựa chọn]

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho bên B thực hiện việc thi công xây dựng, lắp đặt công trình theo đúng thiết kế và yêu cầu tại các Phụ lục kèm theo. Các Phụ lục là một phần không thể tách rời của hợp đồng

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

a) Văn bản Hợp đồng, kèm theo các phụ lục;

b) ĐKCT đã được điền đầy đủ các nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện thỏa thuận khung (nếu có);

c) Biên bản hoàn thiện hợp đồng;

d) ĐKC;

đ) Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;

e) Thư chấp thuận HSDT và trao hợp đồng;

g) HSDT và các văn bản làm rõ HSDT của Nhà thầu;

h) HSMT và các tài liệu sửa đổi HSMT (nếu có);

i) Các tài liệu khác quy định tại ĐKCT.

Điều 3. Trách nhiệm của Nhà thầu

Nhà thầu cam kết thi công công trình theo thiết kế đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

Chủ đầu tư cam kết thanh toán cho Nhà thầu theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán quy định tại Điều 5 của Hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: _____ [ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền ký hợp đồng].

2. Phương thức thanh toán: Thanh toán theo phương thức nêu trong điều kiện cụ thể của hợp đồng theo quy định tại Mục 45.1 ĐKCT.

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 7. Điều chỉnh giá hợp đồng và điều chỉnh khối lượng hợp đồng

Điều chỉnh giá hợp đồng và điều chỉnh khối lượng hợp đồng theo quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng (Mục 48 ĐKC).

Điều 8. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Tổng thời gian thực hiện công việc là 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (Không bao gồm ngày lễ/tết theo quy định và thời gian nghiệm thu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) trong đó:

Stt	Nội dung	Số ngày	Ngày bắt đầu
1	Hoàn thành mua sắm, thi công lắp đặt, chạy thử hệ thống thiết bị giám áp CNG, hệ thống đo đếm và đủ điều kiện cấp khí	30 ngày	Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực Thời gian hoàn thành bao gồm cả thời gian khảo sát và các thủ tục liên quan đến việc thi công xây dựng không thuộc phạm vi trách nhiệm của Chủ đầu tư
2	Hoàn thành mua sắm, thi công lắp đặt, chạy thử hệ thống thiết bị tái hóa LNG và đủ điều kiện cấp khí	60 ngày	Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực Thời gian hoàn thành bao gồm cả thời gian khảo sát và các thủ tục liên quan đến việc thi công xây dựng không thuộc phạm vi trách nhiệm của Chủ đầu tư

Điều 9. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ Bên A bàn giao mặt bằng cho Bên B.
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, Chủ đầu tư giữ 02 bộ, Nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ
THẦU**

*[ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu]*

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

*[ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu]*